

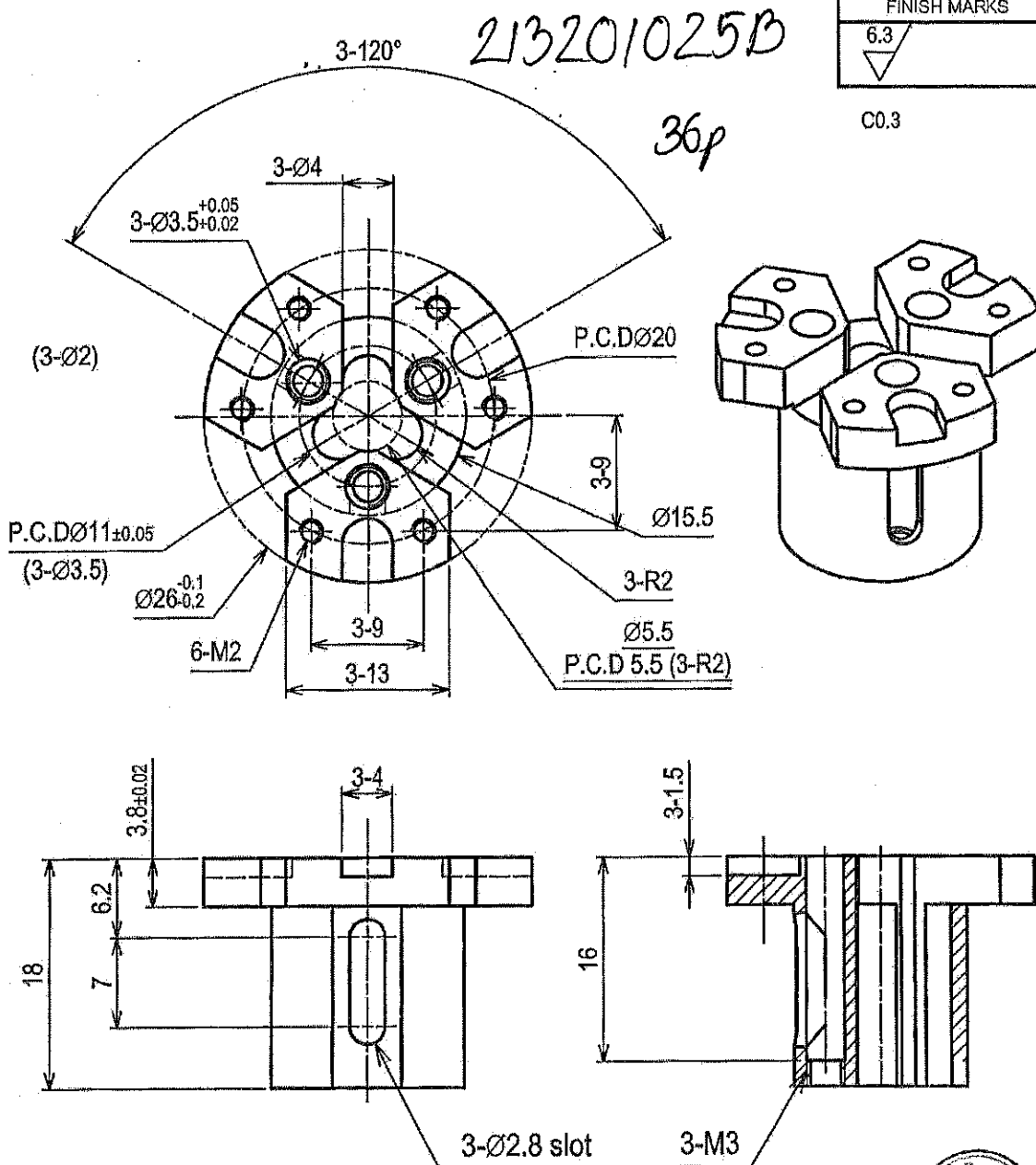
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.						$0.5 \leq \leq 6$ ± 0.1
\triangle						$6 < \leq 30$ ± 0.2
\triangle						$30 < \leq 120$ ± 0.3
\triangle						$120 < \leq 315$ ± 0.5

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS

6.3

C0.3



DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
HA	SON 11127	PART DRAWING	DE DIEN CUC S950534
QUENCH&TEMPER	SURFACE		
HRC			
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
PEEK	2018/11/09	2:1	1-008

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

414 201 0242

4142010242.DKAF279A011008AA - GIA CONG - 12/04/2022

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<div>1.VẬT LIỆU:</div> <div>2.THỜI GIAN GIA CÔNG</div>	